TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **91**/2023/DS-ST
Ngày: 18/9/2023
V/v *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Long Hồ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Hoàng Mích.

2. Ông Lê Văn Đạo.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thảo Nguyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre: Ông Phan Hoàng Quí – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 120/2023/TLST–DS, ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 89 ngày 28/8/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Thọ T**, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp D C, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Anh **Lê Hải Đ,** sinh năm 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 16/3/2023, bản tự khai ngày 29/6/2023 và những lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn anh Nguyễn Thọ T trình bày như sau:*

Do có quen biết nhau từ trước nên vào ngày 17/3/2022, anh T có cho anh Lê Hải Đ vay số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) để đáo hạn ngân hàng, thời hạn vay thời hạn 30 ngày từ ngày 17/3/2022 đến ngày 17/4/2022, không có lãi suất. Việc cho vay có làm hợp đồng vay, anh Đ ký t và anh T giao tiền ngay sau đó. Đến hạn nhưng anh Đ không trả được nợ mà hẹn lại nhiều lần. Vào ngày 04/7/2022, anh Đ có tiếp tục vay anh T số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng), thời hạn vay 30 ngày đến ngày 04/8/2022 phải trả nợ, không có lãi suất. Đến hạn trả nợ, anh Đ tiếp tục không trả được nợ và hẹn lại nhiều lần. Do đó, anh Nguyễn Thọ T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc anh Lê Hải Đ trả số tiền vay 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại đã tống đạt hợp lệ cho anh Lê Hải Đ các văn bản tố tụng nhưng anh Lê Hải Đ vắng mặt không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như xét xử nên Tòa án không thu thập được lời khai của anh Lê Hải Đ.*

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Đối với Thẩm phán có chấp hành tốt theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, thực hiện đúng các nguyên tắc do pháp luật quy định. Đối với những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn có chấp hành tốt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt là vi phạm nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng các Điều 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thọ T đối với anh Lê Hải Đ về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Buộc anh Lê Hải Đ có nghĩa vụ trả cho

anh Nguyễn Thọ T số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng). Ghi nhận anh Nguyễn Thọ T không yêu cầu tính lãi số tiền trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Hội đồng xét xử nhận định:

- *Về thủ tục tố tụng:*

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Nguyễn Thọ T khởi kiện yêu cầu anh Lê Hải Đ trả tiền vay. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn anh Lê Hải Đ có đăng ký thường trú tại ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Lê Hải Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để xét xử nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt anh Đ là phù hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:*

[4] Anh Nguyễn Thọ T khởi kiện cho rằng có cho anh Lê Hải Đ vay số tiền 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) nhưng anh Đ không trả nợ, bao gồm số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) vay ngày 17/3/2022 và số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) vay ngày 04/7/2022, cả hai hợp đồng vay đều không có lãi suất. Căn cứ khởi kiện là Hợp đồng vay tiền ngày 17/3/2022 và Hợp đồng vay tiền ngày 04/7/2022 có chữ ký xác nhận của anh Lê Hải Đ và anh Nguyễn Thọ T.

Xét thấy, cả hai Hợp đồng vay tiền ngày 17/3/2022, ngày 04/7/2022 đều thể hiện anh Nguyễn Thọ T đã giao đủ số tiền vay cho anh Lê Hải Đ tại Điều 2 của các Hợp đồng vay. Phía nguyên đơn đã thực hiện xong nghĩa vụ của bên cho vay là giao tài sản cho bên vay đầy đủ theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Tuy nhiên, khi đến hạn trả nợ thì bị đơn anh Lê Hải Đ không trả nợ là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015. Quá trình giải quyết vụ án, anh Lê Hải Đ đã được Tòa án đã triệu

tập hợp lệ đến Tòa án để trình bày ý kiến cũng như tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như phiên tòa xét xử vụ án nhưng anh Lê Hải Đ vẫn vắng mặt không lý do, không có ý kiến, đã thể hiện tự từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Thọ T về số tiền vay 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) là có cơ sở và phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về yêu cầu tính lãi suất hợp đồng vay: Anh Nguyễn Thọ T không yêu cầu tính lãi số tiền vay do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Do yêu cầu được chấp nhận nên anh Nguyễn Thọ T không phải chịu án phí. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Lê Hải Đ phải chịu án phí theo quy định.

Cụ thể: 1.500.000.000 đồng = 36.000.000 đồng + 700.000.000 đồng x 3% = 57.000.000 đồng (Năm mươi bảy triệu đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 465, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Thọ T đối với anh Lê Hải Đ về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Buộc anh Lê Hải Đ có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Thọ T số tiền vay là 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc anh Lê Hải Đ phải chịu số tiền án phí là 57.000.000 đồng (Năm mươi bảy triệu đồng).

H lại cho anh Nguyễn Thọ T số tiền án phí đã nộp là 28.500.000 đồng (Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004948 ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Anh Nguyễn Thọ T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Hải Đ vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Long Hồ